

Số: /TB-BVSNBNS1  
Về việc mời báo giá

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

## THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam

Hiện tại, Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1 đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá hàng hóa, làm cơ sở lựa chọn đơn vị cung cấp vật tư thay thế của máy lọc nước sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa CS400, với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đ/c Thư, Phòng Vật tư-TBYT, Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1. (Số điện thoại: 0204.355.1368).
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – TBYT- Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1, Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.
  - Nhận qua email: [yattubvsnbg@gmail.com](mailto:yattubvsnbg@gmail.com).
- Giấy tờ kèm theo Báo giá: Đăng ký kinh doanh của công ty
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14 giờ 00 phút ngày 08 tháng 01 năm 2026 đến trước 16 giờ 00 phút ngày 18 tháng 01 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 18/01/2026.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ: Theo danh mục kèm theo
- Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1.
- Thời gian dự kiến hoàn thành: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
  - Không tạm ứng.
  - Thanh toán bằng chuyển khoản, trong vòng 90 ngày kể từ khi Bệnh viện nhận được dịch vụ và đủ các chứng từ cần thiết.
- Các thông tin khác:
  - Hàng mới 100%.
  - Hạn sử dụng  $\geq 12$  tháng kể từ thời điểm giao hàng.
  - Bảo hành: tối thiểu 06 tháng đối với bơm tăng áp kể từ ngày bàn giao nghiệm thu.

- Giao hàng, lắp đặt, chạy thử tại Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh số 1.
- Đề nghị nhà cung cấp tham khảo làm Báo giá theo mẫu đính kèm.

Hồ sơ báo giá của các nhà cung cấp sẽ là căn cứ để Bệnh viện làm cơ sở lựa chọn đơn vị cung cấp hàng hóa phục vụ công tác khám chữa bệnh.

Rất mong nhận được sự quan tâm tham gia của Quý Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT, VT-TBYT, TC-KT;

***Bản điện tử:***

- Cổng thông tin điện tử của Bệnh viện.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Như Phổ**

**BẢNG BÁO GIÁ VẬT TƯ THAY THẾ CỦA MÁY LỌC NƯỚC SỬ DỤNG CHO  
MÁY XÉT NGHIỆM SINH HÓA CS400**

*Đơn vị tính: VNĐ*

| <b>S<br/>T<br/>T</b> | <b>Danh mục<br/>hàng hóa</b>           | <b>Thông số kỹ thuật</b>                                                                                                                                      | <b>Đơn<br/>vị<br/>tính</b> | <b>Số<br/>lượng</b> | <b>Đơn giá<br/>(Có VAT)</b> | <b>Thành tiền<br/>(Có VAT)</b> |
|----------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------|-----------------------------|--------------------------------|
| 1                    | Lõi lọc thô<br>số 1 – 10<br>inch       | Nguyên liệu: Sợi PP có khe lọc 5 micron - Chức năng: Loại bỏ bùn đất, các loại tạp chất thô, kim loại nặng ... có kích thước > 5 micron<br>Chiều dài: 25cm    | Cái                        | 03                  |                             |                                |
| 2                    | Lõi lọc thô<br>số 2 – 10<br>inch       | Nguyên liệu: Than hoạt tính dạng hạt - Chức năng: Hấp phụ kim loại nặng, chất hữu cơ, chất tẩy rửa, các loại hóa chất độc hại.<br>Chiều dài: 25cm             | Cái                        | 01                  |                             |                                |
| 3                    | Lõi lọc thô<br>số 3 – 10<br>inch       | Nguyên liệu: Các bon dạng nén CTO - Chức năng: Loại bỏ bùn đất, rỉ sét, các loại tạp chất thô, kim loại nặng ... có kích thước > 1 micron<br>Chiều dài: 25cm  | Cái                        | 01                  |                             |                                |
| 4                    | Lõi lọc thô<br>số 1 – 20<br>inch       | Nguyên liệu: Sợi PP có khe lọc 5 micron - Chức năng: Loại bỏ bùn đất, các loại tạp chất thô, kim loại nặng ... có kích thước > 5 micron<br>Chiều dài: 50cm    | Cái                        | 02                  |                             |                                |
| 5                    | Lõi lọc thô<br>số 2 – 20<br>inch       | Nguyên liệu: Than hoạt tính dạng hạt - Chức năng: Hấp phụ kim loại nặng, chất hữu cơ, chất tẩy rửa, các loại hóa chất độc hại.<br>Chiều dài: 50cm             | Cái                        | 01                  |                             |                                |
| 6                    | Lõi lọc thô<br>số 3 – 20<br>inch       | Nguyên liệu: Các bon dạng nén CTO - Chức năng: Loại bỏ bùn đất, rỉ sét, các loại tạp chất thô, kim loại nặng ... có kích thước > 1 micron<br>Chiều dài: 50 cm | Cái                        | 01                  |                             |                                |
| 7                    | Hạt trao đổi<br>ion làm mềm<br>nước    | Đặc điểm: Hạt gel tròn, màu vàng trong<br>Tỉ trọng: 800 G/L<br>Nhiệt độ bảo quản là 5-40 °C, không mất nước, tiếp xúc                                         | Kg                         | 25                  |                             |                                |
| 8                    | Màng<br>filmtec RO<br>400 + vỏ<br>màng | Màng lọc nước RO công suất 75 gallon<br>Số vòng màng : 11 vòng<br>Công suất lọc : 15-19 lít /h<br>Tuổi thọ : 90.000 lít hoặc ~ 36 tháng                       | Cái                        | 02                  |                             |                                |
| 9                    | Muối tái sinh                          | Tính chất vật lý: hình dạng bên ngoài: màu trắng sáng; kích thước: đường kính 22 mm/độ dày 10                                                                 | Kg                         | 25                  |                             |                                |

|                       |                                      |                                                                                                                                                                                                                                    |     |    |  |  |
|-----------------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|--|--|
|                       |                                      | mm; chỉ số biến trắng (với BaSO <sub>4</sub> ): 88 phút.<br>Tính chất hóa học: độ ẩm: 0.2%; độ bất hòa tan: 0.02%; Canxi (Ca): 0.04%; Magie (Mg): 0.04%; Sulphate (SO <sub>4</sub> ): 0.2%; Natri clorua (NaCl) (tối thiểu): 99.5% |     |    |  |  |
| 10                    | Hạt trao đổi ion làm nước tinh khiết | Dạng hạt nhựa: Styrene.<br>Kích thước hạt: ~0.6mm.<br>Chiều cao lớp nhựa tối thiểu: 800mm.                                                                                                                                         | Kg  | 25 |  |  |
| 11                    | Lõi xác khuẩn 10inch                 | Nguyên liệu: được tạo thành bởi màng sợi polypropylene (PP), teflon (PTFE), polyether sulfone (PES), polyvinylidene flouride (PVDF) siêu mịn và vải không dệt. Có kích thước khe lọc siêu nhỏ 0.1 và 0.2 micron<br>Chiều dài: 25cm | Cái | 01 |  |  |
| 12                    | Đèn cực tím (UV) diệt khuẩn          | Tiệt trùng, chống nấm, 220V - 15 W<br>- Triệt tiêu vi khuẩn có hại, chống loại các loại kí sinh nguy hiểm,<br>- Làm sạch không khí trong phòng (trừ bụi).                                                                          | Cái | 01 |  |  |
| 13                    | Bơm tăng áp                          | Công suất 24W<br>Áp lực tối đa: 125 PSI<br>Điện áp sử dụng 24V – 1.2A                                                                                                                                                              | Cái | 01 |  |  |
| <b>Tổng: 13 khoản</b> |                                      |                                                                                                                                                                                                                                    |     |    |  |  |

**Yêu cầu chung:**

- Giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt tại Bệnh viện. Giá không bao gồm các mức chiết khấu, hoa hồng, giảm giá hoặc chính sách khuyến mại của nhà cung cấp.
- Hàng mới 100%.
- Hạn sử dụng ≥12 tháng kể từ thời điểm giao hàng.
- Bảo hành: tối thiểu 06 tháng đối với bơm tăng áp kể từ ngày bàn giao nghiệm thu.
- Giao hàng, lắp đặt, chạy thử tại Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh số 1.
- Thời gian thực hiện Hợp đồng: trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

....., ngày.....tháng.....năm 2026

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**  
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)